**Tuần 23**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Tìm hiểu được thực trạng môi trường nơi sinh sống.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Biết và tiểu được những việc cần làm của một Đại sứ môi trường xanh.

- Xây dựng được kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường nơi sinh sống.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* Chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

- Giấy A3, bút, bút màu.

- Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

- SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.

- Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.

- Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Vì một môi trường xanh**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:  - Tự tin tham gia biểu diễn văn nghệ tuyên truyền về bảo vệ môi trường.  - Chia sẻ được các biểu hiện ô nhiễm môi trường nơi mình sinh sống.  **b. Cách tiến hành**  - Nhà trường GV Tổng phụ trách Đội tổ chức buổi sinh hoạt về chủ đề Vì một mà trường xanh theo các nội dung sau:  Giáo án Hoạt động trải nghiệm lớp 5 Tuần 23 Cánh diều  + Tổ chức cho đại diện các khối lớp biểu diễn các tiết mục văn nghệ có nội dung tuyên truyền về bảo vệ môi trường. Các tiết mục đa dạng về hình thức: múa, hát, đọc thơ, kể chuyện...  + Khuyến khích HS nhiệt tình cổ vũ các bạn biểu diễn. Mời một số HS chia sẻ cảm nghĩ của mình về buổi biểu diễn văn nghệ và vẻ tiết mục mình thích nhất.  + Tổ chức cho HS chia sẻ các biểu hiện ô nhiễm môi trường nơi mình sinh sống. | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.  - HS biểu diễn.  - HS cổ vũ.  - HS chia sẻ. |

**Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chung tay bảo vệ môi trường**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:**Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng  - Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.  **b. Cách tiến hành**  - GV tổ chức cho HS xem video về ô nhiễm môi trường  [**https://youtu.be/5LStLeoiH4s**](https://youtu.be/5LStLeoiH4s)  - GV mời một số HS trả lời câu hỏi:  + Các em quan sát thấy môi trường trong video thế nào?  + Dấu hiệu nào cho biết môi trường đang bị ô nhiễm?  + Em đã từng thấy dấu hiệu ô nhiễm môi trường nào ở nơi mình sinh sống?  - GV mời 2 – 3 HS trả lời câu hỏi. HS khác lắng nghe, nhận xét.  - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Chúng ta vừa quan sát hiện trạng ô nhiễm môi trường ở các nơi. Chỗ chúng ta sinh sống môi trường cũng đang bị tác động xấu. Chúng ta hãy cùng nhau tìm hiểu xem hiện trạng môi trường ở quê mình như thế nào. Chúng ta cùng đi vào bài học hôm nay nhé –****Tuần 23 – Tiết 2: Chung tay bảo vệ môi trường.***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1: Tìm kiếm Đại sứ môi trường xanh**  **a. Mục tiêu:**Thông qua hoạt động, HS:  - Liên hệ bản thân về những việc có thể làm để xây dựng và bảo vệ môi trường sống.  - Nêu được những việc làm của một *Đại sứ môi trường xanh.*  **b. Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS tổ chia sẻ cặp: *Những việc em có thể làm để xây dựng vào bảo vệ môi trường nơi mình sống.*  - GV mời một số cặp đôi chia sẻ. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá ghi nhận đáp án hợp lí của HS:  *+ Trồng, cắt tỉa, thu lá rụng của cây xanh.*  *+ Vệ sinh ngõ xóm.*  *+ Thu gom, phân loại, tập kết rác đúng nơi quy định...* | - HS nghe và vận động.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học mới.  - HS làm việc cặp đôi.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, tiếp thu. |

................................

................................

................................